TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2020/HS-ST
Ngày: 12/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K'Nhơn**
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà: **Liêng Hót Ri Ôn**
+ Ông : **Trần Ngọc Bân**
- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*** : Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa:*** Ông **Trương Văn Dương** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đam Rông. Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: *37/2020*/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 08 tháng 5 năm 1992 tại Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: (không ổn định); Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: (không); Họ tên cha: Bùi Văn V, sinh năm 1968. Họ tên mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1966. Chị, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Hiện cha, mẹ và các chị, em đang sinh sống tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vợ, con: (chưa có). Tiền án: (không).

Tiền sự: Ngày 20/6/2020 bị Công an xã Đạ M'Rông, huyện Đam Rông xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức Phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, đến nay chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm tạm giam từ ngày 04/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ-Công an huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa
** Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà **Mơ T** – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Tầng 1, Khối 5 tầng khu trung tâm hành chính tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa

** Người bị hại:*

Họ và tên: Kră Jăn Ha K; Sinh năm: 1981

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã M, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Họ và tên: Phan Thị T; Sinh năm: 1976; Nơi sinh: Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Buôn Liêng K, xã N, huyện L, tỉnh Đắk lắk.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 04/7/2020, T một mình điều khiển xe mô tô mượn của ông Viên, bà T từ khu vườn của Công ty L - thuộc xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông theo hướng đường 135 về xã M, huyện R mục đích đi tìm tài sản của người dân để sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma tuý sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã M, Thương thấy có một đường mòn dẫn vào vườn cà phê của người dân, Thương dấu xe vào bụi cỏ ven đường, sau đó đi bộ theo đường đất dẫn vào một khu vườn cà phê. Đi sâu vào trong vườn cà phê khoảng 90m, qua một cái ao nhỏ, T thấy có một căn chòi gỗ lợp tôn, không thưng tường, gần chòi gỗ có một cây sầu riêng to, có nhiều quả đã to, già, bán được, nên T tìm cách hái trộm các quả sầu riêng để bán lấy tiền.

Để thực hiện ý định của mình, T nhìn quanh vườn không thấy ai trông coi, quản lý nên lấy một lưỡi dao màu trắng không có cán để ở ống tôn cuộn gác trên chòi và một chiếc bao tay vải màu đen ở chòi đeo vào tay trái. Sau đó T đi đến cây sầu riêng, trèo lên cây, tay phải cầm dao cắt các quả sầu riêng to và già cho rụng xuống đất, chỉ để lại một số quả nhỏ còn non. Sau khi cắt xong, T trèo xuống lấy 02 chiếc bao tải ở chòi và ở vườn cà phê quanh đó (loại bao phân bón 16-16-8) bỏ các quả sầu riêng vào đầy hai bao tải, dùng dây nhựa đen cột miệng bao rồi vác từng bao ra vệ đường nơi để xe, đặt một bao ở trước, một bao buộc đằng sau. T nhặt và sử dụng 03 chiếc áo mưa và 02 chiếc áo khoác cùng với chiếc áo khoác đen của mình mặc để che hai bao quả sầu riêng. T chở hai bao quả sầu riêng vừa trộm cắp được về hướng thôn Liêng K2, xã M. Đi gần đến bến đò sang xã N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk mục đích đi ra xã Đ để bán thì xe bị lủng xăm. T dắt bộ đến gần một tiệm sửa xe, bỏ hai bao quả sầu riêng mới trộm cắp được xuống vệ

đường, định vào sửa xe để đi tiếp thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện liên quan, bao gồm: 21 quả sầu riêng, có tổng tổng lượng 70kg; 01 xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu đề trên lốc máy Rameo; 02 bao tải, loại bao phân bón đề 16-16-8, đã rách; 01 đôi ủng màu rằn ri, cỡ số 41; 02 áo mưa mỏng, nhựa, caro đỏ; 01 áo mưa nhựa dẻo, loại cánh dơi, màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh lá; 01 áo khoác màu xanh đậm; 01 áo khoác màu đen; 01 bao tay vải màu đen; 01 Lưỡi dao màu trắng, đầu nhọn, dài 22cm; 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47M5-8821.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 09/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông: Giá trị 70kg quả sầu riêng Ri6 thời điểm ngày 04/7/2020 là 2.590.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 32 /CT-VKS ngày 21/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, để xét xử Trần Văn T về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Người bị hại ông Kra Jăn Ha K đã nhận lại 70kg quả sầu riêng bị trộm cắp và không có yêu cầu gì.

Người liên quan là bà Phan Thị T yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu đề trên lốc máy Rameo do Bùi Văn T mượn

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án**:** Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà Phan Thị T chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu đề trên lốc máy Rameo

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa như sau: Cơ bản nhất trí với tội danh và hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, khởi tố. Truy tố bị cáo, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đam Rông, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về yếu tố cấu thành tội phạm: Với mục đích muốn có tiền để mua ma túy về sử dụng, Vào sáng ngày 04 tháng 7 năm 2020 Bùi Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 21 quả sầu riêng Ri6 của ông Kra Jăn Ha K, theo kết quả định giá của Hội đồng định giá huyện Đam Rông 21 quả sầu riêng Ri6 của ông Kra Jăn Ha K nặng 70kg và trị giá vào thời điểm ngày 04/7/2020 là 2.590.000 đồng. Ngoài ra, trước đó ngày 20/6/2020 bị cáo bị Công an xã M, huyện Đam Rông xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức Phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, đến nay chưa chấp hành. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông truy tố bị cáo Bùi Văn T về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi, vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Nhưng vì mục đích muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, mua ma túy để sử dụng mà bị cáo bất chấp hành vi, vi phạm pháp luật, thực hiện bằng được hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Biến tài sản của người khác thành tài sản của mình. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Về nhân thân bị cáo: Xét nhân thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, mặc dù đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, đều này thể hiện rõ bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3].Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Kra Jăn Ha K đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[4]. Về vật chứng: Đối với 21 quả sầu riêng, có tổng tổng lượng 70kg bị cáo hái trộm của của ông Kra Jăn Ha K. Hiện cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, xét

thấy việc cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu là hoàn toàn đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét lại.

Đối với chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu đề trên lốc máy Rameo và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47M5-8821. đây là chiếc xe mô tô bị cáo mượn của bà Phan Thị T trú tại Buôn Liêng K, xã N, huyện L, tỉnh Đắk lắk, bà Thu không biết việc bị cáo Thương đi trộm cắp tài sản của người khác. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bà Phan Thị T nên cần tuyên trả lại cho bà T

Đối với 02 bao tải, loại bao phân bón đề 16-16-8, đã rách; 01 đôi ủng màu rằn ri, cỡ số 41; 02 áo mưa mỏng, nhựa, caro đỏ; 01 áo mưa nhựa dẻo, loại cánh dơi, màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh lá; 01 áo khoác màu xanh đậm; 01 áo khoác màu đen; 01 bao tay vải màu đen; 01 Lưỡi dao màu trắng, đầu nhọn, dài 22cm xét thấy không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Bùi Văn Thương phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn T 09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Á p dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải, loại bao phân bón đề 16-16-8, đã rách; 01 đôi ủng màu rằn ri, cỡ số 41; 02 áo mưa mỏng, nhựa, caro đỏ; 01 áo mưa nhựa dẻo, loại cánh dơi, màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh lá; 01 áo khoác màu xanh đậm; 01 áo khoác màu đen; 01 bao tay vải màu đen; 01 Lưỡi dao màu trắng, đầu nhọn, dài 22cm.

Hoàn trả lại cho bà Phan Thị T 01 chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu đề trên lốc máy Rameo và 01 biển kiểm soát xe mô tô số 47M5-8821.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/11/2020). Riêng những người vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản)
- VKSND H. Đam Rông (01 bản).
- CC THADS H. Đam Rông (01 bản).
- Sở tư pháp LĐ (01 bản).
- Cơ quan THAHS.
- Bị cáo và các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

(đã ký)

Hoàng Rung K' Nhơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *Phòng KTNV và THA TAND tỉnh LĐ;*
- *VKSND huyện Đam Rông;*
- *Chi Cục THADS huyện Đam Rông;*
- *Cơ quan THAHS Công an h. Đam Rông;*
- *Bị cáo, Các đương sự khác;*
- *Lưu bộ phận.*

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Rung K'Nhơn